

Số: 369 /BVCR-TTBYT
V/v: yêu cầu báo giá

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Chợ Rẫy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp “Hệ thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH) kèm gói bảo trì, bảo dưỡng 36 tháng bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện” năm 2024 của Bệnh Viện Chợ Rẫy với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: BỆNH VIỆN CHỢ RẪY.

Địa chỉ: 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Đào Văn Hiệp – Số điện thoại: 028.38.554.137 – 028.38.554.138 – Line: 1213.
Email: baogia.bvcr@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại Bệnh viện Chợ Rẫy (Phòng Tổ chức – Hành chính), địa chỉ: 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu.

Địa chỉ email: baogia.bvcr@gmail.com nhận file mềm và bản scan (có đóng dấu giáp lai các tài liệu đính kèm).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

– Từ 08 giờ 00 phút ngày 06 tháng 6 năm 2024 đến trước 17 giờ ngày 18 tháng 6 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá :

– Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 18 tháng 6 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1	Hệ thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH)	theo mô tả “Mục A phụ lục 01”	01	Hệ thống

2	Gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện cho Hệ thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH) theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (36 tháng sau khi hết bảo hành)	theo mô tả “Mục B phụ lục 01”	01	gói
---	--	-------------------------------	----	-----

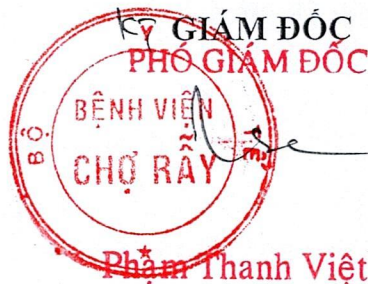
LƯU Ý:

- Hồ sơ báo giá thực hiện theo “Biểu mẫu 01” biểu mẫu báo giá và hoàn thiện nội dung đáp ứng theo đúng cấu trúc “Biểu mẫu 02” trong hồ sơ yêu cầu báo giá. Không được thay đổi định dạng hoặc bỏ trống, nếu có điều chỉnh định dạng của biểu mẫu này có thể bị xem là không hợp lệ đối với những nội dung không đúng định dạng của biểu mẫu. Việc đánh giá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của bảng báo giá chỉ dựa vào biểu mẫu 01 và 02;
- Trong cột khả năng đáp ứng của đơn vị cung cấp, vui lòng ghi rõ theo hướng dẫn ở từng mục và bổ sung tài liệu đính kèm (nếu có). Trường hợp có hạng mục nào không đáp ứng vui lòng ghi rõ lý do và đề xuất ở “cột ghi chú” để Bệnh viện xem xét.
- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam có thiết bị cùng chủng loại nhưng có một vài điểm không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu, khuyến khích vẫn chào giá và ghi rõ các điểm kỹ thuật của nhà sản xuất. Trong trường hợp yêu cầu kỹ thuật mà bệnh viện đặt ra nhưng trên thị trường không có nhà cung cấp nào đáp ứng, thì bệnh viện có cơ sở xem xét điều chỉnh lại yêu cầu kỹ thuật cho phù hợp với các thiết bị đang lưu hành trên thị trường.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Trang thiết bị y tế (để đăng tin)
- Lưu HC, TTBYT .



PHỤ LỤC 01

Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật

**HỆ THỐNG KÍNH HIỂN VI HUỖNH QUANG CHỤP HÌNH ẢNH VÀ PHÂN TÍCH
KẾT QUẢ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM LAI TẠI CHỖ PHÁT HUỖNH QUANG
(FISH) KÈM GÓI BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG 36 THÁNG BAO GỒM THAY THẾ
LINH KIỆN/PHỤ KIỆN**

STT	NỘI DUNG	
A	YÊU CẦU KỸ THUẬT HỆ THỐNG KÍNH HIỂN VI HUỖNH QUANG CHỤP HÌNH ẢNH VÀ PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM LAI TẠI CHỖ PHÁT HUỖNH QUANG (FISH)	
I.	YÊU CẦU CHUNG	
1	Thiết bị mới 100% sản xuất năm 2024.	
2	Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 và đạt ít nhất một trong các tiêu chuẩn sau: tiêu chuẩn Mỹ (FDA: Food and Drug Administration) hoặc tiêu chuẩn Châu Âu (CE: European Conformity) hoặc tiêu chuẩn Nhật (JIS: Japanese Industrial Standards).	
3	Điện áp: 220VAC/50Hz	
II.	YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH	Số lượng
	Hệ thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH) kèm đầy đủ thiết bị phụ trợ và phụ kiện kèm theo:	01 bộ bao gồm
1.	Kính hiển vi huỳnh quang điều khiển tự động:	01 bộ
2.	Bàn di chuyển mẫu tự động:	01 cái
3.	Máy ảnh kỹ thuật số:	01 cái
4.	Các phần mềm sử dụng cho kỹ thuật xét nghiệm bao gồm:	01 bộ
	- Phần mềm xác định gen bằng kỹ thuật FISH trên các loại mẫu như: dịch tủy xương, mẫu mô vùi nén, mẫu sinh thiết lạnh.	
	- Phần mềm công thức nhiễm sắc thể (Karyotype) trên mẫu: máu ngoại vi, dịch tủy xương, dịch ói, tinh trùng, mẫu mô tươi.	
	- Phần mềm chọn lọc các tế bào tương bào (plasma cell) trước khi nhuộm hóa chất và sẽ tự động tìm lại các tế bào trên sau khi đã nhuộm hóa chất.	
5.	Bộ phận quét mẫu và đọc mã vạch tự động:	01 bộ
6.	Bộ phận nhỏ dầu tự động:	01 bộ

1/2

7.	Bộ phận tải lam tự động, công suất: ≥ 50 lam	01 bộ
8.	Hệ thống máy tính (bao gồm 01 máy tính chủ và 01 máy trạm):	01 bộ
9.	Máy in màu (in laser):	01 cái
10.	Bộ lưu điện:	01 cái
11.	Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt và tiếng Anh:	01 bộ
III.	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	
1.	Yêu cầu về mục đích sử dụng:	
	Hệ thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH) thực hiện các xét nghiệm chẩn đoán các bệnh lý ung thư: máu, não, tuyến giáp, phổi, vú, dạ dày, gan, tụy, đại trực tràng, bàng quang, các hội chứng rối loạn nhiễm sắc thể trong bệnh lý di truyền.	
2.	Yêu cầu về thông số kỹ thuật:	
2.1	Kính hiển vi huỳnh quang điều khiển tự động:	
	- Thân kính hiển vi huỳnh quang: 01 cái	
	- Bộ phận điều khiển tiêu cự thô/tinh bằng tay: 01 bộ	
	- Mâm gắn vật kính có: ≥ 07 vị trí, điều khiển bằng mô tơ: 01 cái	
	- Tụ quang điều khiển tự động có ≥ 8 vị trí: 01 cái	
	- Ống kính quan sát 2 mắt, có kết nối với máy ảnh kỹ thuật số, bộ phận tách sáng được tối ưu hóa: 01 bộ	
	- Vật kính: vật kính 10X và 60X sử dụng cho kính hiển vi huỳnh quang: 01 bộ	
	- Bộ phận điều khiển tiêu cự thô/tinh bằng tay: 01 bộ	
	- Bộ nguồn sáng đèn LED: 01 bộ	
	- Bộ nguồn sáng huỳnh quang: 01 bộ	
	- Bộ phin lọc huỳnh quang bao gồm: DAPI, FITC, Aqua, da cam, đỏ và phin lọc 3 màu xanh da trời/xanh lá cây/đỏ: 01 bộ	
2.2	Bàn di chuyển mẫu tự động: 01 cái	
2.3	Máy ảnh kỹ thuật số: 01 cái	
	- Máy ảnh kỹ thuật số đơn sắc	
	- Độ phân giải: ≥ 5 Megapixel	

	- Kết nối được với hệ thống máy tính chủ và máy trạm
2.4	Các phần mềm sử dụng cho kỹ thuật xét nghiệm bao gồm:
	- Phần mềm xác định gen bằng kỹ thuật Fish trên các loại mẫu như: dịch tủy xương, mẫu mô vùi nén, mẫu sinh thiết lạnh.
	- Phần mềm công thức nhiễm sắc thể (Karyotype) trên mẫu: máu ngoại vi, dịch tủy xương, dịch ói, tinh trùng, mẫu mô tươi.
	- Phần mềm chọn lọc các tế bào tương bào (plasma cell) trước khi nhuộm hóa chất và sẽ tự động tìm lại các tế bào trên sau khi đã nhuộm hóa chất.
2.5	Bộ phận quét mẫu và đọc mã vạch tự động: 01 bộ
2.6	Bộ phận nhỏ dầu tự động: bộ phận phân phối dầu vào các mẫu lam hoàn toàn tự động.
2.7	Bộ phận tải lam tự động, công suất: ≥ 50 lam/1 lần tải lam mẫu
2.8	Hệ thống máy tính (bao gồm 01 máy tính chủ và 01 máy trạm): phải kết nối tương thích đủ các tính năng điều khiển hoạt động của hệ thống kính hiển vi huỳnh quang tự động như:
	- Quét lam mẫu tự động
	- Tự động phân chia tín hiệu nhiễm sắc thể sau khi chụp ảnh theo từng nhóm
	- Ứng dụng công nghệ AI (Artificial Intelligence) để tìm và ghi nhớ vị trí chính xác những vùng tế bào bất thường trên lam mẫu sau thời gian dài vẫn có thể tìm lại để phục vụ cho việc theo dõi điều trị được chuẩn xác hơn
	- Xử lý hình ảnh, phân tích kết quả, báo cáo kết quả, chia sẻ thông tin qua teamviewer hoặc phần mềm khác có chức năng tương đương chia sẻ giao diện trực tuyến
	- Dung lượng ổ ghi: ≥ 2 TB
2.9	Máy in màu (in laser): khổ giấy in A4
2.10	Bộ lưu điện: đảm bảo cho toàn bộ hệ thống kính hiển vi hoạt động kết thúc 1 chu trình.
IV.	YÊU CẦU KHÁC:
1	Thời gian bàn giao đưa vào sử dụng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
2	Bảo hành toàn bộ thiết bị và phụ kiện kèm theo: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy trình, quy định của nhà sản xuất (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất) nhưng tối thiểu ≥ 2 lần/năm.
3	Thời gian thực hiện dịch vụ: Từ 8:00 đến 18:00 các ngày trong tuần trừ các ngày Lễ và Tết.

4	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất, không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo hành thiết bị.
5	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo hành ≤ 18 ngày (tương đương 5% của 365 ngày/năm) (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết): + Từ ngày dừng máy thứ nhất đến thứ 18, mỗi ngày dừng máy sẽ được quy đổi thành 1 ngày bảo hành cộng thêm. + Từ ngày dừng máy thứ 19 trở về sau, mỗi ngày dừng máy vượt sẽ được quy đổi thành 2 ngày bảo hành cộng thêm. + Cách tính số ngày dừng máy: • Nếu máy dừng ≥ 4 giờ /ngày làm việc thì tính là 1 ngày. • Đối với thứ 7, CN, lễ Tết ≥ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày
6	Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố hư hỏng với trường hợp không thể xử lý khắc phục từ xa được.
7	Nhân viên thực hiện dịch vụ (kiểm tra, bảo trì) hệ thống/ thiết bị phải được cấp chứng nhận đào tạo từ nhà sản xuất về chủng loại thiết bị thực hiện dịch vụ.
8	Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế: ≥ 8 năm kể từ ngày ký hợp đồng.
9	- Lắp đặt, bàn giao tại địa điểm sử dụng. - Đào tạo cho đơn vị sử dụng: vận hành, sử dụng, vệ sinh bảo dưỡng. - Đào tạo cho kỹ sư của Bệnh viện: bảo dưỡng, kiểm tra, cách khắc phục lỗi cơ bản.
10	- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị. - Cung cấp tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (theo chính sách của hãng).
11	- Cam kết thiết bị được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành.
B	YÊU CẦU KỸ THUẬT GÓI BẢO TRÌ , BẢO DƯỠNG BAO GỒM THAY THẾ LINH KIỆN/PHỤ KIỆN
1	Phạm vi thực hiện:
2	Số lượng: 01 hệ thống. Bao gồm cả thiết bị và phụ kiện, theo mục A , không bao gồm vật tư tiêu hao.
3	Thời gian thực hiện:
4	36 tháng kể từ khi hết bảo hành gói thầu mua sắm
5	Yêu cầu dịch vụ:
6	Bảo dưỡng phòng ngừa: Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo đúng quy trình nhà sản xuất, và tối thiểu ≥ 2 lần/ năm. (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất)

7	Thời gian thực hiện dịch vụ: Từ 8:00 đến 18:00 các ngày trong tuần trừ các ngày lễ và tết.
8	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất, không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo trì, bảo dưỡng hệ thống/thiết bị.
9	Thời gian phản hồi sau khi nhận yêu cầu từ Bệnh viện và có mặt tại địa điểm đặt máy để kiểm tra và sửa chữa. Áp dụng cho những ngày làm việc trong tuần kể cả thứ 7 và chủ nhật.
10	Thời gian phản hồi: Trong vòng 30 phút kể từ khi nhận cuộc gọi.
11	Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố.
12	Cam kết thay thế tất cả các linh kiện/phụ kiện cho toàn bộ hệ thống/thiết bị theo phạm vi thực hiện không giới hạn số lượng và không phát sinh chi phí của hợp đồng.
13	Tất cả linh kiện/phụ kiện sau khi được thay thế mới thì nhà thầu có trách nhiệm bảo hành theo chính sách bảo hành của Hãng đối với linh kiện/phụ kiện.
14	Các linh kiện/phụ kiện được thay mới 100% có chứng từ nhập khẩu.
15	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo trì ≤ 18 ngày/năm (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết): + Từ ngày dừng máy thứ 19 trở về sau, mỗi ngày dừng máy vượt sẽ được quy đổi thành 2 ngày bảo hành cộng thêm. + Cách tính số ngày dừng máy: • Nếu máy dừng ≥ 4 giờ /ngày làm việc thì tính là 1 ngày. • Đối với thứ 7, CN, lễ Tết ≥ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày.
16	Đảm bảo hệ thống/thiết bị trong thời gian hiệu lực của gói bảo trì, hoạt động ổn định, an toàn đáp ứng yêu cầu chuyên môn của khoa.
17	Theo dõi điều kiện hoạt động thiết bị (nhiệt độ, độ ẩm, ...) và cảnh báo cho bệnh viện biết nếu có bất thường vượt ngoài điều kiện của hãng khuyến nghị.
18	Nhân viên thực hiện dịch vụ (kiểm tra, bảo trì) hệ thống thiết bị phải được cấp chứng nhận đào tạo từ nhà sản xuất về chủng loại thiết bị thực hiện dịch vụ.
19	Thực hiện công việc theo quy trình tối thiểu sau: + Đánh giá tình trạng hoạt động hệ thống thiết bị trước bảo trì và ghi nhận lại bằng biên bản có chữ ký của 2 bên. + Đánh giá tình trạng hệ thống thiết bị sau bảo trì, các vấn đề đã sửa chữa và thay thế phụ kiện/linh kiện. Có biên bản ghi nhận cụ thể và có chữ ký của 2 bên
20	Tất cả hoạt động bảo trì, bảo dưỡng hệ thống thiết bị được lưu lại và cập nhật cho bệnh viện cho đến khi hoàn tất và được báo cáo chi tiết.

Biểu mẫu 01

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số /BVCR-TTBYT ngày của Bệnh viện Chợ Rẫy, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan, như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ

A. HỆ THỐNG KÍNH HIỂN VI HUỖNH QUANG CHỤP HÌNH ẢNH VÀ PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM LAI TẠI CHỖ PHÁT HUỖNH QUANG (FISH) KÈM GÓI BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG 36 THÁNG BAO GỒM THAY THẾ LINH KIỆN/PHỤ KIỆN

- Báo giá cho Hệ thống Kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật, xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH)

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH)					01				

- Báo giá cung cấp dịch vụ

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	Gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện cho Hệ	Phụ lục 01	01	Gói		

1/1

thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH) theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (36 tháng sau khi hết bảo hành)					
Tổng cộng:					

(Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác của gói thầu)

Đính kèm:

- Biểu mẫu 02: yêu cầu tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản Hệ thống Kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật, xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH) kèm gói bảo trì, bảo dưỡng 36 tháng bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện
- Các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

Handwritten signature

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

BIỂU MẪU 02

Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật

HỆ THỐNG KÍNH HIỂN VI HUỖNH QUANG CHỤP HÌNH ẢNH VÀ PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM LAI TẠI CHỖ PHÁT HUỖNH QUANG (FISH)

STT	NỘI DUNG	Khả năng đáp ứng của đơn vị cung cấp (bổ sung thông tin)	Ghi chú vị trí trang, tài liệu đính kèm (nếu có) đóng dấu xác nhận
A	YÊU CẦU KỸ THUẬT: HỆ THỐNG KÍNH HIỂN VI HUỖNH QUANG CHỤP HÌNH ẢNH VÀ PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM LAI TẠI CHỖ PHÁT HUỖNH QUANG (FISH) (01 Hệ thống)		
I	YÊU CẦU CHUNG	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số	
1.	Thiết bị mới 100% sản xuất năm 2024.		
2.	Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 và đạt ít nhất một trong các tiêu chuẩn sau: tiêu chuẩn Mỹ (FDA: Food and Drug Administration) hoặc tiêu chuẩn Châu Âu (CE: European Conformity) hoặc tiêu chuẩn Nhật (JIS: Japanese Industrial Standards).		
3.	Điện áp: 220VAC/50Hz		
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH:	Cam kết hoặc không	
	Hệ thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH) kèm đầy đủ thiết bị phụ trợ và phụ kiện kèm theo: 01 bộ bao gồm		
1.	Kính hiển vi huỳnh quang điều khiển tự động: 01 bộ		

2.	Bàn di chuyển mẫu tự động: 01 cái		
3.	Máy ảnh kỹ thuật số: 01 cái		
4.	Các phần mềm sử dụng cho kỹ thuật xét nghiệm bao gồm: 01 bộ		
	- Phần mềm xác định gen bằng kỹ thuật FISH trên các loại mẫu như: dịch tủy xương, mẫu mô vùi nên, mẫu sinh thiết lạnh.		
	- Phần mềm công thức nhiễm sắc thể (Karyotype) trên mẫu: máu ngoại vi, dịch tủy xương, dịch ói, tinh trùng, mẫu mô tươi.		
	- Phần mềm chọn lọc các tế bào tương bào (plasma cell) trước khi nhuộm hóa chất và sẽ tự động tìm lại các tế bào trên sau khi đã nhuộm hóa chất.		
5.	Bộ phận quét mẫu và đọc mã vạch tự động: 01 bộ		
6.	Bộ phận nhỏ dầu tự động: 01 bộ		
7.	Bộ phận tải lam tự động, công suất: ≥ 50 lam : 01 bộ		
8.	Hệ thống máy tính (bao gồm 01 máy tính chủ và 01 máy trạm): 01 bộ		
9	Máy in màu (in laser): 01 cái		
10.	Bộ lưu điện: 01 cái		
11.	Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt và tiếng Anh: 01 bộ		
III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số	
1.	Yêu cầu về mục đích sử dụng:		
	Hệ thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH) thực hiện các xét nghiệm chẩn đoán các bệnh lý ung thư: máu, não, tuyến giáp, phổi, vú, dạ dày, gan, tụy, đại trực tràng, bàng quang, các hội chứng rối loạn nhiễm sắc thể trong bệnh lý di truyền.		
2.	Yêu cầu về thông số kỹ thuật:		

2.1	Kính hiển vi huỳnh quang điều khiển tự động:		
	- Thân kính hiển vi huỳnh quang: 01 cái		
	- Bộ phận điều khiển tiêu cự thô/tinh bằng tay: 01 bộ		
	- Mâm gắn vật kính có : ≥ 07 vị trí, điều khiển bằng mô tơ: 01 cái		
	- Tụ quang điều khiển tự động có ≥ 8 vị trí: 01 cái		
	- Ống kính quan sát 2 mắt, có kết nối với máy ảnh kỹ thuật số, bộ phận tách sáng được tối ưu hóa: 01 bộ		
	- Vật kính: vật kính 10X và 60X sử dụng cho kính hiển vi huỳnh quang : 01 bộ		
	- Bộ phận điều khiển tiêu cự thô/tinh bằng tay: 01 bộ		
	- Bộ nguồn sáng đèn LED: 01 bộ		
	- Bộ nguồn sáng huỳnh quang: 01 bộ		
	- Bộ phin lọc huỳnh quang bao gồm: DAPI, FITC, Aqua, da cam, đỏ và phin lọc 3 màu xanh da trời/xanh lá cây/đỏ: 01 bộ		
2.2	Bàn di chuyển mẫu tự động: 01 cái		
2.3	Máy ảnh kỹ thuật số: 01 cái		
	- Máy ảnh kỹ thuật số đơn sắc		
	- Độ phân giải: ≥ 5 Megapixel		
	- Kết nối được với hệ thống máy tính chủ và máy trạm		
2.4	Các phần mềm sử dụng cho kỹ thuật xét nghiệm bao gồm:		
	- Phần mềm xác định gen bằng kỹ thuật Fish trên các loại mẫu như: dịch tủy xương, mẫu mô vùi nền, mẫu sinh thiết lạnh.		
	- Phần mềm công thức nhiễm sắc thể (Karyotype) trên mẫu: máu ngoại vi, dịch tủy xương, dịch ói, tinh trùng, mẫu mô tươi.		
	- Phần mềm chọn lọc các tế bào tương bào (plasma cell) trước khi nhuộm hóa chất và sẽ tự động tìm lại các tế bào trên sau khi đã nhuộm hóa chất.		
2.5	Bộ phận quét mẫu và đọc mã vạch tự động: 01 bộ		
2.6	Bộ phận nhỏ dầu tự động: bộ phận phân phối dầu vào các mẫu lam		

	hoàn toàn tự động.		
2.7	Bộ phận tải lam tự động, công suất: ≥ 50 lam/1 lần tải lam mẫu		
2.8	Hệ thống máy tính (bao gồm 01 máy tính chủ và 01 máy trạm): phải kết nối tương thích đủ các tính năng điều khiển hoạt động của hệ thống kính hiển vi huỳnh quang tự động như:		
	- Quét lam mẫu tự động		
	- Tự động phân chia tín hiệu nhuộm sắc thể sau khi chụp ảnh theo từng nhóm		
	- Ứng dụng công nghệ AI (Artificial Intelligence) để tìm và ghi nhớ vị trí chính xác những vùng tế bào bất thường trên lam mẫu sau thời gian dài vẫn có thể tìm lại để phục vụ cho việc theo dõi điều trị được chuẩn xác hơn		
	- Xử lý hình ảnh, phân tích kết quả, báo cáo kết quả, chia sẻ thông tin qua teamviewer hoặc phần mềm khác có chức năng tương đương chia sẻ giao diện trực tuyến		
	- Dung lượng ổ ghi : ≥ 2 TB		
2.9	Máy in màu (in laser): khổ giấy in A4		
2.10	Bộ lưu điện : đảm bảo cho toàn bộ hệ thống kính hiển vi hoạt động kết thúc 1 chu trình.		
IV.	YÊU CẦU KHÁC:	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số	
1.	Thời gian bàn giao đưa vào sử dụng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.		
2.	Bảo hành toàn bộ thiết bị và phụ kiện kèm theo: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy trình, quy định của nhà sản xuất (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất) nhưng tối thiểu ≥ 2 lần/năm.		

3.	Thời gian thực hiện dịch vụ: Từ 8:00 đến 18:00 các ngày trong tuần trừ các ngày Lễ và Tết.		
4.	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất, không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo hành thiết bị.		
5.	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo hành ≤ 18 ngày (tương đương 5% của 365 ngày/năm) (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết):		
	+ Từ ngày dừng máy thứ nhất đến thứ 18, mỗi ngày dừng máy sẽ được quy đổi thành 1 ngày bảo hành cộng thêm.		
	+ Từ ngày dừng máy thứ 19 trở về sau, mỗi ngày dừng máy vượt sẽ được quy đổi thành 2 ngày bảo hành cộng thêm.		
	+ Cách tính số ngày dừng máy:		
	· Nếu máy dừng ≥ 4 giờ /ngày làm việc thì tính là 1 ngày.		
	· Đối với thứ 7, CN, lễ tết ≥ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày		
6.	Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố hư hỏng với trường hợp không thể xử lý khắc phục từ xa được.		
7.	Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp		
8.	Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế: ≥ 8 năm kể từ ngày ký hợp đồng		
9.	- Lắp đặt, bàn giao tại địa điểm sử dụng.		
	- Đào tạo cho đơn vị sử dụng: vận hành, sử dụng, vệ sinh bảo dưỡng.		
	- Đào tạo cho kỹ sư của Bệnh viện: bảo dưỡng, kiểm tra, cách khắc phục lỗi cơ bản.		
10.	- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị.		
	- Cung cấp tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (theo chính sách của hãng).		
11.	Cam kết thiết bị được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành.		

T
lu

B	GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG BAO GỒM THAY THẾ LINH KIỆN/ PHỤ KIỆN	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số	
1	Phạm vi thực hiện:		
2	Số lượng: 01 hệ thống. Bao gồm cả thiết bị và phụ kiện, theo mục A , không bao gồm vật tư tiêu hao.		
3	Thời gian thực hiện:		
4	36 tháng kể từ khi hết bảo hành gói thầu mua sắm Hệ thống kính hiển vi huỳnh quang chụp hình ảnh và phân tích kết quả kỹ thuật xét nghiệm lai tại chỗ phát huỳnh quang (FISH)		
5	Yêu cầu dịch vụ:		
6	Bảo dưỡng phòng ngừa: Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo đúng quy trình nhà sản xuất, và tối thiểu ≥ 2 lần/ năm. (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất)		
7	Thời gian thực hiện dịch vụ: Từ 8:00 đến 18:00 các ngày trong tuần trừ các ngày lễ và Tết.		
8	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất: không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo trì, bảo dưỡng hệ thống/thiết bị.		
9	Thời gian phản hồi sau khi nhận yêu cầu từ Bệnh viện và có mặt tại địa điểm đặt máy để kiểm tra và sửa chữa. Áp dụng cho những ngày làm việc trong tuần kể cả thứ 7 và chủ nhật.		
	+ Thời gian phản hồi: Trong vòng 30 phút kể từ khi nhận cuộc gọi		
	+ Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố.		
10	Cam kết thay thế tất cả các linh kiện/phụ kiện cho toàn bộ hệ thống/thiết bị theo phạm vi thực hiện không giới hạn số lượng và không phát sinh chi phí của hợp đồng.		
11	Tất cả linh kiện/phụ kiện sau khi được thay thế mới thì nhà thầu có trách		

	nhiệm bảo hành theo chính sách bảo hành của Hãng đối với linh kiện/phụ kiện.		
12	Các linh kiện/phụ kiện được thay mới 100% có chứng từ nhập khẩu.		
13	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo trì ≤ 18 ngày/năm (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết): + Từ ngày dừng máy thứ 19 trở về sau, mỗi ngày dừng máy vượt sẽ được quy đổi thành 2 ngày bảo hành cộng thêm. + Cách tính số ngày dừng máy: • Nếu máy dừng ≥ 4 giờ /ngày làm việc thì tính là 1 ngày. • Đối với thứ 7, CN, lễ tết ≥ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày.		
14	Đảm bảo hệ thống/thiết bị trong thời gian hiệu lực của gói bảo trì, hoạt động ổn định, an toàn đáp ứng yêu cầu chuyên môn của khoa.		
15	Theo dõi điều kiện hoạt động thiết bị (nhiệt độ, độ ẩm, ...) và cảnh báo cho bệnh viện biết nếu có bất thường vượt ngoài điều kiện của hãng khuyến nghị.		
16	Nhân viên thực hiện dịch vụ (kiểm tra, bảo trì) hệ thống thiết bị phải được cấp chứng nhận đào tạo từ nhà sản xuất về chủng loại thiết bị thực hiện dịch vụ.		
17	Thực hiện công việc theo quy trình tối thiểu sau: + Đánh giá tình trạng hoạt động hệ thống thiết bị trước bảo trì và ghi nhận lại bằng biên bản có chữ ký của 2 bên. + Đánh giá tình trạng hệ thống thiết bị sau bảo trì, các vấn đề đã sửa chữa và thay thế phụ kiện/linh kiện. Có biên bản ghi nhận cụ thể và có chữ ký của 2 bên		
18	Tất cả hoạt động bảo trì, bảo dưỡng hệ thống thiết bị được lưu lại và cập nhật cho bệnh viện cho đến khi hoàn tất và được báo cáo chi tiết.		
C.	CÁU HÌNH, CHỨC NĂNG, TÍNH NĂNG TĂNG THÊM CỦA THIẾT BỊ MÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI GIÁ CỦA GÓI THẦU	Bổ sung thông tin (nếu có)	
1			
2			